

Khu BTTN Núi Ông

Tên khác:

Biển Lạc - Núi Ông, Tánh Linh

Tỉnh:

Bình Thuận

Diện tích:

25.500 ha

Toạ độ:

10°59' - 11°10'N, 107°41' - 107°53'E

Vùng sinh thái nông nghiệp:

Đông Nam Bộ

Có quyết định của Chính phủ:

Có

Đã thành lập Ban Quản lý:

Có

Đã được xây dựng kế hoạch đầu tư:

Có

Đáp ứng các tiêu chí của VCF:

A, B, C

Đáp ứng các tiêu chí xã hội:

Không

Báo cáo đánh giá nhu cầu bảo tồn:

Không

Kế hoạch quản lý:

Không

Đánh giá công cụ theo dõi:

Không

Có bản đồ vùng:

Không

Lịch sử hình thành

Núi Ông đã được đề cập trong danh sách các khu rừng đặc dụng theo Quyết định số 194/CT ngày 09/08/1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng là một khu bảo tồn thiên nhiên có diện tích 2000 ha với tên gọi Tánh Linh (Bộ NN&PTNT, 1997). Ngày 06/10/1990, Bộ Lâm nghiệp trước đây đã có Công văn số 1855/LN-KL đề nghị UBND tỉnh Thuận Hải (cũ) tiến hành xây dựng dự án đầu tư cho một khu bảo tồn thiên nhiên với tên gọi Biển Lạc-Núi Ông (Anon. 1992). Ngày 16/19/1991, Ban quản lý Khu bảo tồn Biển Lạc-Núi Ông đã được thành lập (Chi Cục Kiểm Lâm Bình Thuận, 2000). Tiếp theo đó, dự án đầu tư đã được Viện Điều tra Quy hoạch Rừng xây dựng năm 1992 (Anon. 1992). Dự án đầu tư này đã được phê chuẩn theo Quyết định số 14/TTg ngày 19/10/1992 của Thủ tướng Chính Phủ, và được UBND tỉnh thông qua theo Quyết định 598/TT/UB-BT, ngày 30/11/1992 (Chi Cục Kiểm lâm Bình Thuận 2000).

Theo dự án đầu tư, khu bảo tồn gồm hai tiểu khu là Biển Lạc và Núi Ông với tổng diện tích là 35.377 ha (Anon. 1992). Tuy vậy, tiểu khu Biển Lạc đã bị tác động mạnh trong những năm cuối thập kỷ 90. Ngay sau đó, bản sửa đổi kế hoạch đầu tư đã được xây dựng và chỉ tính diện tích của tiểu khu Núi Ông với diện tích 25.469 ha. Bản kế hoạch đầu tư đã được phê duyệt theo Quyết định số 3747/QĐ-UB của UBND tỉnh Bình

Thuận ngày 31/12/2001 (Chi cục Kiểm lâm tỉnh Bình Thuận, 2003).

Ngày 10/4/2001, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 50/2001/QĐ-TTg về việc điều chỉnh phạm vi ranh giới và đổi tên khu BTTN Biển Lạc-Núi Ông thành Khu BTTN Núi Ông, với diện tích 25.468,5 ha. Quyết định số 07/QĐ/CTUBBT ngày 04/01/2002 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận về việc đổi tên khu BTTN Biển Lạc-Núi Ông thành Khu BTTN Núi Ông, trực thuộc Chi cục Kiểm Lâm tỉnh. Núi Ông có trong danh lục các khu rừng đặc dụng Việt Nam đến năm 2010 do Cục Kiểm lâm - Bộ NN&PTNT xây dựng với diện tích 25.500 ha (Cục Kiểm lâm, 2003), danh lục này hiện vẫn chưa được Chính phủ phê duyệt.

Địa hình và thủy văn

Khu Bảo tồn Thiên nhiên Núi Ông nằm ở vùng đất thấp Nam Trung Bộ Việt Nam. Đây là khu vực nằm trên núi Ông, cao 1302 m. Các khe suối hình thành ở phía bắc của khu bảo tồn đổ vào sông La Ngà, sông La Ngà là một nhánh của con sông Đồng Nai. Các khe suối hình thành ở phía nam khu bảo tồn đổ vào sông Phan và sông Cái, các con sông này chảy về hướng nam và đổ ra biển Đông.

Đa dạng sinh học

Khu BTTN Núi Ông có 23.194 ha rừng, tương đương với 91% tổng diện tích (Chi Cục Kiểm Lâm

Bình Thuận, 2003). Các kiểu rừng chính tại khu bảo tồn gồm rừng thường xanh, rừng rụng lá và nửa rụng lá (Anon. 1992). Kiểu rừng phân bố rộng nhất là rừng thường xanh đất thấp, tuy nhiên ở những vùng bị xáo trộn mạnh nhất bởi hoạt động khai thác gỗ là nơi có rừng nửa rụng lá ưu thế bởi các loài họ Dầu Dipterocarpaceae. Khu vực còn có một số diện tích nhỏ của kiểu rừng rụng lá nguyên sinh ở vùng xa nhất về phía đông nam của khu bảo tồn. Tại những đai cao hơn có kiểu rừng thường xanh núi thấp và rừng lùn xuất hiện ở đai cao nhất xung quanh đỉnh núi Ông. Ngoài ra còn có trảng cỏ, trảng cây bụi, trảng cây bụi có cây gỗ rải rác ở những vùng thấp.

Tổng số có 332 loài thực vật bậc cao có mạch đã được ghi nhận tại Khu BTTN Núi Ông, trong đó có một số loài đang bị đe dọa trên toàn cầu như Gỗ đỏ *Azelia xylocarpa*, Trắc bà rịa *Dalbergia bariensis*. Về khu hệ động vật của Núi Ông, theo dự án đầu tư có 52 loài thú, 96 loài chim, 21 loài bò sát, 7 loài ếch nhái và 22 loài cá đã được ghi nhận. Trong đó có nhiều loài bị đe dọa tuyệt chủng trên toàn cầu như Voọc vá chân đen *Pygathrix nemaeus nigripes* và Vượn đen má hung *Hylobates gabriellae* (Anon. 1992). Tuy nhiên, tình trạng của các loài này tại hiện nay ở đây cần phải xác định rõ.

Các vấn đề về bảo tồn

Dân số trong khu vực vùng đệm chủ yếu là dân tộc Kinh, K'ho, Chăm và Ra-glai, chủ yếu sinh sống bằng nghề canh tác lúa, cả lúa nước và lúa nương. Ngay cả trong ranh giới khu bảo tồn cũng có một số hộ dân sinh sống và sản xuất nông nghiệp (Chi cục Kiểm lâm Bình Thuận 2000).

Các giá trị khác

Vùng xung quanh hồ Biển Lạc là phân khu hành chính dịch vụ. Vùng này có phong cảnh rất đẹp và dự án đầu tư cũng đã kiến nghị phát triển du lịch tại đây (Anon. 1992).

Các dự án có liên quan

Không.

Đánh giá nhu cầu bảo tồn

Nhu cầu bảo tồn chưa được tiến hành đánh giá.

Kế hoạch quản lý

Kế hoạch quản lý chưa được xây dựng.

Sự phù hợp với các tiêu chí VCF

Khu BTTN Núi Ông phù hợp với các mục đích đầu tư của VCF do đáp ứng được các tiêu chí A, B và C.

Tiêu chí	Sự phù hợp
A _I	Hành lang Di Linh
A _{II}	
B _I	Quyết định số 194/CT, ngày 09/08/1986
B _{II}	Bảo tồn thiên nhiên
B _{III}	Chịu sự quản lý của UBND tỉnh
C _I	Ban quản lý đã thành lập
C _{II}	

Thể hiện các nhu cầu xã hội

Chưa có báo cáo thể hiện nhu cầu xã hội.

Tiêu chí	Sự phù hợp
A	
B	
C	
D	

Tài liệu tham khảo

Anon. (1992) "Investment plan for Bien Lac-Nui Ong Nature Reserve". Tuyen Hai: Tuyen Hai Forest Protection Department. In Vietnamese.

Vietnam News (2001) Elephants seek sanctuary. Vietnam News 2 June 2001.

Vietnam News (2001) Fierce elephants damage houses. Vietnam News 10 March 2001.

Vietnam News (2001) Govt mulls options for wild elephants. Vietnam News 16 June 2001.

